

Số: /BC-UBND

Trà Cú, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh gắn với Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh
(Giai đoạn 2017 - 2021)

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh.

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Về số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức:

Trà Cú là huyện vùng sâu, nằm cách trung tâm tỉnh Trà Vinh 34 km về hướng Tây Nam; phía Đông giáp huyện Châu Thành và Cầu Ngang, phía Tây giáp sông Hậu (tỉnh Sóc Trăng), phía Nam giáp huyện Duyên Hải, phía Bắc giáp huyện Tiểu Cần. Toàn huyện có 17 xã, thị trấn; diện tích tự nhiên 31.752,8 ha; dân số 155.400 người (dân tộc Khmer chiếm 62,16%). Trong giai đoạn 2017 - 2021 thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh gắn với Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần đáng kể vào tiến trình cải cách hành chính theo mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại, có tính chuyên nghiệp cao đáp ứng yêu cầu Kế hoạch đề ra, cụ thể:

- *Đối với công chức:* Năm 2017 huyện được giao **97** biên chế, năm 2021 huyện được giao **88** biên chế (giảm **09** biên chế so với năm 2017), hiện nay huyện còn **80/88** biên chế.

- *Đối với viên chức:* Năm 2017 huyện được giao **1703** người, năm 2021 huyện được giao **1.656** người (giảm **47** người so với năm 2017). Hiện nay huyện còn **1.573/1670** người.

Trong giai đoạn 2017 - 2021, huyện đã đưa 867 lượt cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể:

- Về chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sĩ 03 đồng chí, đại học 07 đồng chí. Lý luận chính trị: Cao cấp 35 đồng chí, trung cấp 315 đồng chí.

- Về bồi dưỡng các loại hình: Quản lý nhà nước 233 đồng chí (chuyên viên chính 68; chuyên viên 165); bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng 35 đồng chí; bồi dưỡng khác 239 đồng chí.

- Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (*Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện*). Số lượng bản mô tả công việc và khung năng lực theo từng vị trí việc làm đã được phê duyệt 1.316 bản mô tả. Trong đó:

+ Bản mô tả công việc và khung năng lực theo từng vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính: 83 bản mô tả.

+ Bản mô tả công việc và khung năng lực theo từng vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập: 1.233 bản mô tả.

- Đánh giá cán bộ công chức, viên chức:

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP, ngày 27/7/2017 của Chính phủ (đã được thay thế bằng Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020), bảo đảm theo nguyên tắc: cấp trên đánh giá, phân loại cấp dưới; người đứng đầu đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; cấp trên trực tiếp đánh giá, phân loại người đứng đầu.

2. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

- *Chức năng*: Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương, Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

- *Nhiệm vụ, quyền hạn*:

- Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định các nội dung quy định tại các điểm a, b, c và g khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 26 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

- Quy định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Tổ chức thực hiện ngân sách huyện; thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi, xây dựng điểm dân cư nông thôn; quản lý và sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, tài nguyên thiên nhiên khác; bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền.

- Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân huyện.

Đa số cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu tại các đơn vị thường xuyên nêu gương để cán bộ công chức, học tập, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Từ đó ý thức tự giác, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao; chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ góp phần khắc phục những hạn chế gây phiền hà trong thực thi công vụ... góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuẩn mực về đạo đức công vụ, nghề nghiệp và chuyên môn; đồng thời, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

3. Những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân

a) Về ưu điểm và nguyên nhân:

- Ưu điểm:

- Việc phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp theo vị trí việc làm, phát huy được hiệu quả công việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm,... góp phần giúp công tác quản lý ngày càng chặt chẽ hơn.

- Hầu hết cán bộ công chức, viên chức và người lao động thực hiện đúng chuẩn mực trong thái độ làm việc của người công chức đối với đồng nghiệp, giao tiếp đối với người dân lịch sự, hoà nhã, hướng dẫn tận tình người dân làm thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trang phục gọn gàng, có nắm vững kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực phụ trách công tác; thực hiện nghiêm thời giờ làm việc theo Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt việc đặt biển tên gọi, chức danh trên bàn làm việc của cán bộ, công chức theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Về hạn chế và nguyên nhân:

- Hạn chế:

- Chưa có sự thống nhất về sắp xếp tổ chức bộ máy từ Trung ương đến địa phương dẫn đến có sự chòng chéo trong thực hiện nhiệm vụ (một cơ quan cấp huyện chịu sự chỉ đạo của nhiều sở, ban, ngành tỉnh).

- Nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng văn bản QPPL của một số cơ quan, đơn vị còn chưa đầy đủ, một số bộ phận chuyên môn chưa chủ động đề xuất xây dựng văn bản QPPL theo quy định.

- Nguyên nhân:

Trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc công tác cải cách hành chính, trong thực thi công vụ chưa cao.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT, CỤ THỂ HÓA

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Kế hoạch, Chương trình hành động, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Trên cơ sở thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Kế hoạch, Chương trình hành động, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Qua 05 năm, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức trên toàn huyện được 48 cuộc có 1.896 lượt người dự, đồng thời chỉ đạo Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện tổ chức tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp biết và giám sát việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước của huyện, ngoài ra Ủy ban nhân dân huyện còn quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên triển khai, quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị mình để thực hiện tốt văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg.

2. Kết quả cụ thể hóa để triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Kế hoạch, Chương trình hành động, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện triển khai, quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 13/01/2017, Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 10/4/2018 thực hiện kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ Nhân dân và Doanh nghiệp; từng năm ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, xây dựng mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm”; cụ thể hóa công tác triển khai, thực hiện bằng việc ban hành các quyết định như: Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 năm 2019, Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 năm 2020, Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 năm 2021 để thực hiện. Đồng thời tổ chức, chỉ đạo triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ

trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên”; Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính được 58 cuộc, có 2.954 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự.

Thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra công vụ, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Kiểm tra công vụ trên địa bàn huyện Trà Cú để kiểm tra việc thực hiện văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, uốn nắn về văn hóa công vụ gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu như: Công văn số 39/UBND-TH ngày 14/01/2021 về củng cố đội ngũ công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Công văn số 389/UBND-TH ngày 26/4/2021 về uốn nắn công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Công văn số 644/UBND-TH ngày 30/6/2021 về chấn chỉnh nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 697/UBND-TH ngày 30/6/2021 về nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 1709/UBND-VP ngày 22/10/2021 về uốn nắn công tác triển khai sử dụng nền tảng khai báo y tế phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và hơn 20 Văn bản chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRONG CHỈ THỊ SỐ 17-CT/TU NGÀY 23/01/2017 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. “Triển khai, thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị “về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên” nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá

nhân, đẩy lùi sự suy thoái và các tệ nạn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.”

Trong giai đoạn 2017-2021, Phối hợp cùng Ban Tuyên giáo Huyện ủy hàng quý xây dựng báo cáo kết quả “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” của các đơn vị như: Chi bộ Văn phòng Huyện ủy và HĐND – UBND huyện, Chi bộ cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Chi bộ Kiểm tra – thanh tra, Chi bộ Ban Tuyên giáo thông qua buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện mở chuyên mục phát sóng mỗi tháng 2 kỳ, chú trọng tuyên truyền những nội dung cốt lõi của Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và chuyên đề hằng năm. Kết quả đã thực hiện 35 phóng sự về Chỉ thị 05; 24 tiết mục - chuyên mục và lồng nội dung vào các chương trình thời sự hằng ngày; Trang thông tin điện tử huyện tuyên truyền được 12 mẫu chuyện kể về tấm gương của Bác; thực hiện 940 tin, bài viết về mô hình hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hàng trăm hình ảnh, câu nói sâu sắc về đạo đức, phong cách của Bác và việc làm theo hiệu quả. Qua đó, đã tác động đến tâm tư, tình cảm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ mang tính đột phá đã tạo được sự nhận thức đúng đắn trong toàn Đảng và toàn dân, nhất là trong đồng bào dân tộc Khmer về chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của đất nước ta, trọng tâm là nhận thức đúng đắn về Lịch sử vùng đất Nam Bộ Việt Nam; xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng hoạt động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của nhân dân. Đồng thời, phân công các ban, ngành huyện hỗ trợ 154 hộ đảng viên nghèo, kết quả có 107 hộ hoàn vốn. Chỉ đạo 17/17 xã, thị trấn tiếp tục duy trì, phát huy mô hình Tổ tự quản giảm nghèo bền vững, có 64 ấp, khóm xây dựng được 65 tổ với 1.278 thành viên, trong đó có 609 hộ nghèo, 359 hộ cận nghèo, 55 hộ thoát nghèo và 255 hộ ngoài cộng đồng tham gia. **Kết quả rà soát năm 2021 theo chuẩn mới (Nghị định 07/2021/NĐ-CP) toàn huyện có 4.172 hộ nghèo, chiếm 9,63%; hộ cận nghèo còn 3.927 hộ, chiếm 9,06%.**

Trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), cán bộ, đảng viên trong đảng bộ, nhất là người đứng đầu đã tự giác, tích cực xây dựng kế hoạch, cam kết nội dung tự rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống. Hằng năm có 100% đảng viên đăng ký cam kết (trừ đảng viên miễn công tác, miễn sinh hoạt). Đa số cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định, Điều lệ Đảng; nêu cao ý thức trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; gương mẫu thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh. Luôn nêu cao

tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; lắng nghe ý kiến góp ý của nhân dân; kiên quyết đấu tranh với biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân.

Công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình các tập thể, cá nhân được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; việc nhận diện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” được thực hiện nhận diện một cách trung thực, sát với thực tế của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Phân công Ủy viên Thường vụ Huyện ủy dự kiểm điểm tại tất cả cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn Đảng bộ. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân hằng năm, kiểm điểm những nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, đảm bảo nội dung theo quy định. Sau kiểm điểm, có chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của tập thể và cá nhân.

Việc nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ của tập thể và cá nhân các cấp ủy, cơ quan, đơn vị được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện chặt chẽ. Qua nhận diện, tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Huyện ủy không có biểu hiện suy thoái. Sau đó, tổ chức lấy ý kiến của các cấp ủy, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện đánh giá, nhận diện cho tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy, qua đánh giá, nhận diện tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy không có vi phạm 27 biểu hiện (*82 biểu hiện nhỏ*) theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) nhưng có một vài hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Đối với cấp cơ sở, có 24/35 tập thể Ban Thường vụ, chi ủy cơ sở, 18/51 tập thể Ban Lãnh đạo các phòng, ban, ngành huyện; 121/165 chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở và 1.548/4.865 đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; không có biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Qua đó, xây dựng kế hoạch khắc phục và cam kết giữ gìn đạo đức lối sống; kết quả đến nay 100% tập thể, cá nhân đã khắc phục xong và chưa có phát sinh biểu hiện suy thoái mới.

2. “Tổ chức thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính từ nay đến năm 2020 của Trung ương và của tỉnh một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của sở, ngành, địa phương. Quán triệt và triển khai trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, văn hóa công sở, với mục tiêu xây dựng một nền công vụ “Chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch và hiệu quả”. Lấy mức độ hài lòng của doanh nghiệp, tổ chức, người dân làm thước đo chất lượng, hiệu quả quản lý hành chính của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, là cơ sở để đánh giá năng lực của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ Nhân dân và Doanh nghiệp; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên”. Thực hiện tốt “nụ cười công sở” các quy định về văn minh, văn hóa công sở; có thái độ tôn trọng, phong cách làm việc dân chủ, gần gũi, nhã nhặn, lịch sự khi tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân đến quan hệ công tác tại địa phương; thực hiện trên 1.880 “Thư cảm ơn”, “Thư chúc mừng”, “Thư chia buồn” đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc có liên quan, “Thư cảm ơn” các cá nhân, doanh nghiệp đã đóng góp xây dựng địa phương, Quỹ vì người nghèo... đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức việc chào cờ đầu tuần; đeo thẻ công chức trong giờ hành chính.

Thực hiện mô hình “3 không, 3 chống”; “3 không” (không chậm trễ hồ sơ và công việc; không để cá nhân, tổ chức đi lại nhiều lần; không gây sách nhiễu, phiền hà cho Nhân dân); “3 chống” (chống gây bè phái mất đoàn kết; chống đùn đẩy trách nhiệm và thoái thác nhiệm vụ; chống thái độ vô cảm với Nhân dân) theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện. Kết quả trong giai đoạn 2017-2021 không có trường hợp hồ sơ giải quyết cho tổ chức cá nhân bị chậm trễ, gây phiền hà cho người dân, đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm và tín đoàn kết của cán bộ, công chức.

- Trong giai đoạn 2017-2021 không có tập thể, cá nhân vi phạm về chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, văn hóa công sở, trong tiếp xúc, xử lý công việc của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; không có trường hợp nào vi phạm về thời giờ làm việc và liên quan đến thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. “Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; thể hiện vai trò lãnh đạo trong xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của địa phương, đơn vị, tuyệt đối không trông chờ ý kiến chỉ đạo hoặc đùn đẩy công việc lên cấp trên. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Quy định số 2400-QĐ/TU, ngày 27/8/2012 của Ban Thường

vụ Tỉnh ủy “về một số nội dung tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nếu để cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Chú trọng đổi mới tác phong, lề lối làm việc, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.”

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Quy định số 2400-QĐ/TU, ngày 27/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về một số nội dung tự giác đi đầu, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong giai đoạn 2017-2022 người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị nâng cao ý thức trách nhiệm nêu gương trong thi nhiệm vụ, thời gian qua Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo sát sao việc xây dựng, triển khai kế hoạch công tác cải cách hành chính; Ban hành Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 về việc ban hành chương trình hành động về tăng cường cải cách hành chính, gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, công chức; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn huyện Trà Cú giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 10/4/2018 thực hiện kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ Nhân dân và Doanh nghiệp.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị (thành lập Tổ kiểm tra, giám sát của các cơ quan, đơn vị), kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương. Qua đó đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức lối sống, lề lối làm việc; ý thức chấp hành các nội quy, quy định về giờ giấc làm việc, tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được nâng lên; tình trạng đi muộn, về sớm, sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng đã giảm đáng kể; không phát hiện có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong quá trình giải quyết công việc cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

4. “Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị. Xác định rõ chức trách, nhiệm vụ được giao trong tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và giữa các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, thống nhất với các văn bản của cấp trên và phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Rà soát nhiệm vụ cụ thể đối với từng vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức; xác định rõ những vị trí việc làm dễ phát sinh tiêu cực, những vị trí không đáp ứng yêu cầu để bố trí lại cho phù hợp với năng lực, sở trường, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.”

Ngay sau khi có Nghị quyết 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Trung ương và Kế hoạch số 71-KH/TU, 72-KH/TU của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch số 102-KH/HU, ngày 28/02/2018 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Kế hoạch số 103-KH/HU, ngày 28/02/2018 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 926/QĐ-UBND và Quyết định số 927/QĐ-UBND, ngày 23/5/2018 kèm theo kế hoạch về thực hiện Quyết định số 638/QĐ-UBND và 638/QĐ-UBND, ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 08/5/2018 về rà soát, sắp xếp giảm trường, điểm trường giai đoạn 2018 - 2021. Kết quả thực hiện như sau:

- Hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ; hợp nhất Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện thành Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra; hợp nhất Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng HĐND - UBND huyện thành Văn phòng Huyện ủy và Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện (hiện đã kết thúc thí điểm hợp nhất đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện và Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng HĐND - UBND huyện). Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đồng bộ trên cơ sở rà soát về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan gắn với vị trí việc làm bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập: Thành lập Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Đài Truyền thanh huyện nhằm thực hiện tốt hơn chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao của huyện. Chỉ đạo sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cụ thể đã xóa 12 điểm trường của 09 Trường Mẫu giáo và 07 điểm trường của 07 trường Tiểu học trên địa bàn huyện.

- *Đối với công chức*: Năm 2015 huyện được giao 101 biên chế, năm 2021 huyện được giao 88 biên chế. Tính từ 2015 đến ngày 01/7/2021 đã giảm 14 biên chế (Trong đó: tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ 12 công chức; nghỉ hưu theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ 02 cán bộ), đạt 13,86%. Hiện nay huyện còn 80/88 biên chế.

- Về thực hiện tinh giản biên chế: Biên chế cơ quan hành chính Nhà nước của huyện:

- *Đối với viên chức*: Năm 2015 huyện được giao 1.710 người, năm 2021 huyện được giao 1.670 người. Tính từ 2015 đến ngày 01/7/2021 đã giảm 208 người (Trong đó tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ 90 người;

nghỉ hưu đúng tuổi 60 người; chết 04 người; thôi việc theo nguyện vọng 54 người). Hiện nay huyện còn 1.573/1670 người.

- *Đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ:* Năm 2015 huyện được giao 120 lao động (Trong đó: đơn vị sự nghiệp công lập 114 lao động; cơ quan hành chính 06 lao động), năm 2021 huyện được giao 68 lao động (Trong đó: đơn vị sự nghiệp công lập 64 lao động; cơ quan hành chính 04 lao động). Tính từ 2015 đến ngày 01/7/2021 đã giảm 28 lao động (Trong đó tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ 01 lao động; nghỉ hưu đúng tuổi 02 lao động; thôi việc theo nguyện vọng 25 lao động). **Hiện nay huyện có mặt 68/68 lao động.**

5. “Tăng cường phối hợp trong công tác cải cách hành chính giữa các sở, ban, ngành; quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy định về quy trình, thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây phiền hà đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kiên quyết loại bỏ những khâu trung gian, thủ tục không cần thiết, chồng chéo; công khai, minh bạch các quy định về thủ tục hành chính và quy trình giải quyết công việc nhằm ngăn ngừa cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng kẽ hở từ những quy định của pháp luật để áp dụng tùy tiện trong giải quyết công việc gây phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thành lập Trung tâm hành chính công cấp tỉnh; sơ kết mô hình thí điểm Trung tâm hành chính công cấp huyện để rút kinh nghiệm, nhân rộng ra toàn tỉnh. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; bố trí công chức, viên chức có chuyên môn, hiểu biết pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, phẩm chất đạo đức tốt làm việc ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, bảo đảm các kết quả được giải quyết đúng hẹn; nếu giải quyết chậm trễ phải có thông báo nêu rõ lý do và có thư xin lỗi nếu do nguyên nhân chủ quan. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, hiện đại hóa việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.”

- Công tác rà soát, bổ sung các quy định về quy trình, TTHC được quan tâm triển khai thực hiện, đề xuất bãi bỏ những TTHC không cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý hành chính Nhà nước tại huyện, chất lượng phục vụ dịch vụ công ngày được nâng cao thông qua thực hiện và duy trì cơ chế một cửa, một cửa liên thông với các TTHC được cải cách theo hướng tinh gọn, đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo 03 giảm: Giảm thủ tục, giảm thời gian và giảm chi phí; thái độ phục vụ tận tình, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng cho các cá nhân, tổ chức đến liên hệ làm việc, đem đến sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp.

- *Cấp huyện:* Tổng số 33 lĩnh vực với 263 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện (TTHC trực tuyến mức độ 3: 204 thủ tục, đạt 77,86%).

- *Cấp xã*: Tổng số 24 lĩnh vực với 155 thủ tục được niêm yết đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đảm bảo đúng quy định (TTHC trực tuyến mức độ 3: 23 thủ tục, đạt 14,84%.

Trong giai đoạn 2017-2021, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã đã tiếp nhận và giải quyết số lượng như sau:

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 232.636 hồ sơ, trong đó:

- Đúng hạn: 193.244 hồ sơ, đạt 83,07%.

- Trước hạn: 38.864 hồ sơ, đạt 16,7%.

- Trực tuyến: 524 hồ sơ, đạt 0,2%.

+ Quá hạn: 04 hồ sơ (thuộc lĩnh vực đất đai), đạt 0,03%

- Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Ủy ban nhân dân huyện thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các phòng, ban ngành huyện, với yêu cầu phải xác định rõ lộ trình thời gian thực hiện, số lượng các thủ tục hành chính đưa vào giải quyết tại Bộ phận Một cửa.

- Chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn kiện toàn công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa, thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân, tổ chức, cá nhân, am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ, có thái độ nhã nhặn, lịch sự, chân thành lắng nghe. Thực hiện công bố công khai số điện thoại lãnh đạo, một số công chức tại Bộ phận Một cửa, tổ chức lấy ý kiến người dân, tổ chức có liên quan đến công tác thực hiện các thủ tục hành chính nhằm đánh giá tinh thần thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ công chức.

- Tăng cường đề xuất phân cấp, ủy quyền phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các cơ quan, thực hiện phân cấp ủy quyền tối đa cho cấp dưới phê duyệt thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa đảm bảo giải quyết nhanh, thuận tiện, giảm thời gian tối đa cho cá nhân và tổ chức.

6. “Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm. Khuyến khích tự học, tự nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện việc đổi mới phương thức tuyển chọn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức thi tuyển công chức, viên chức đúng theo quy định; thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh và ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển để lựa chọn người đủ phẩm chất, năng lực vào các cơ quan hành chính Nhà nước và gắn với vị trí việc làm, góp phần xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”.

Trong giai đoạn 2017 - 2021, huyện đã đưa 867 lượt cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể:

- Về chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sĩ 03 đồng chí, đại học 07 đồng chí. Lý luận chính trị: cao cấp 35 đồng chí, trung cấp 315 đồng chí.

- Về bồi dưỡng các loại hình: **Quản lý nhà nước 478 đồng chí**, trong đó: chuyên viên chính 68; **chuyên viên 410 (mở tại huyện 03 lớp, 245 đồng chí)**; bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng 35 đồng chí; bồi dưỡng khác 239 đồng chí.

- Tổng số được bổ nhiệm 42 người (trong đó: đề bạt bổ nhiệm 19 người; điều động bổ nhiệm 23 người; bổ nhiệm lại 55 người; kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu 04 người). Trong đó: số người được bổ nhiệm qua thi tuyển chọn chức danh là 07 người; số người được bổ nhiệm sau khi báo cáo bảo vệ Đề án quản lý và phát triển ngành là 07 người.

- Có 04 công chức và 04 viên chức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại, phương án bố trí các trường hợp này sau khi không được bổ nhiệm lại là cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm.

- Trong thời gian qua trên địa bàn huyện không có công chức và viên chức khi thực hiện bổ nhiệm lại không đảm bảo thời gian thực hiện theo quy định.

- Tổng số công chức cấp huyện trở lên được tuyển dụng thông qua thi tuyển, tiếp nhận (giai đoạn 05 năm) là 12 người. Trong đó: có 05 người thi tuyển cạnh tranh; có 07 người được tiếp nhận vào làm công chức.

- Tổng số viên chức được tuyển dụng thông qua thi tuyển, tiếp nhận (giai đoạn 05 năm) là 107 người. Trong đó: có 106 người thi tuyển, xét tuyển cạnh tranh; có 11 người được tiếp nhận vào làm viên chức.

- Không có trường hợp nào có hợp đồng làm việc chuyên môn trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp được ngân sách nhà nước cấp một phần hoặc toàn bộ (không bao gồm hợp đồng một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

- Có 10 hợp đồng làm việc chuyên môn trong đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm tài chính từ nguồn thu (không bao gồm hợp đồng một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

7. “Đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 14/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên; kiên quyết miễn nhiệm, thay thế đối với cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức.”

- Trong thời gian quan, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 01 quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản

lý. Ba hành 01 quy chế quy định tiêu chí có xác định rõ sản phẩm cụ thể gắn với từng vị trí việc làm.

8. “Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2016 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị, hoàn thành chỉ tiêu tinh giản, bảo đảm đúng nguyên tắc, đối tượng; tập trung chỉ đạo giao quyền tự chủ và tinh giản số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần đổi mới cơ chế hoạt động và tự chủ. Gắn thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, đạo đức công vụ, có kiến thức chuyên môn chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.”

- Trong giai đoạn, có 115 trường hợp đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ (trong đó có 115 trường hợp do yếu về năng lực. trong đó có 17 trường hợp đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ có trình độ đại học, sau đại học về chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- Thực hiện tinh giản biên chế 141 trường hợp. Trong đó, tinh giản biên chế do đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Có 39 trường hợp tinh giản biên chế do đánh giá, xếp loại chất lượng không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

+ Có 30 trường hợp được cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế do có 02 năm liền tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp.

- Tổng số 08 chỉ tiêu công chức được tuyển dụng (bao gồm thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào làm công chức), tiếp nhận chuyển công tác đến (ngoài phạm vi của cơ quan cấp sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong tổng số 11 biên chế thực hiện chính sách tinh giản.

- Tổng số 118 chỉ tiêu viên chức được tuyển dụng (bao gồm thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào làm viên chức), tiếp nhận chuyển công tác đến (ngoài phạm vi của cơ quan cấp sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong tổng số 108 biên chế viên chức thực hiện chính sách tinh giản.

Huyện có 60 đơn vị sự nghiệp thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó tự chủ theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP có 01 đơn vị Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình XD CB huyện và theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP là 60 đơn vị: Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện và 58 đơn vị Trường học do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động. Đầu năm đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử

dụng tài sản công, trong hoạt động thực hiện đúng theo quy chế đề ra đảm bảo cân đối thu - chi.

9. “Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính, về văn hóa công sở, về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi công vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng; việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các vấn đề xã hội quan tâm. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những người không đủ phẩm chất, năng lực và không hoàn thành nhiệm vụ được giao; nêu gương, khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi công vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.”

- Trong giai đoạn 2017-2021, Ủy ban nhân dân huyện thanh tra, kiểm tra, 40 cuộc theo thẩm quyền về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi công vụ. Qua thanh tra, kiểm tra, không phát hiện trường hợp vi phạm kỷ cương hành chính, về văn hóa công sở, về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi công vụ.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: thực hiện tiếp công dân 2047 lượt; tiếp nhận 221 đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong đó, giải quyết theo thẩm quyền 219 đơn thư, chuyển đề nghị giải quyết theo thẩm quyền 02 đơn thư.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRONG CHỈ THỊ SỐ 20-CT/TU NGÀY 04/4/2017 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 1194/QĐ-UBND NGÀY 30/6/2017 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Kết quả về rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị.

Chỉ đạo tại các cơ quan đơn vị đã ban hành quy chế làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Thường xuyên rà soát, bổ sung hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị. Chấp hành sự lãnh đạo chỉ đạo điều hành của cấp trên, có quyết định phân công công tác cụ thể đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; xử lý công việc thuộc thẩm quyền, thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc xử lý công việc có liên quan; hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phải đầy đủ thủ tục, nội dung; không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ của mình lên cấp trên.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành

chính và văn hóa công vụ, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, mỗi cán bộ, công chức, viên chức xây dựng lịch công tác, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến kỷ luật, kỷ cương hành chính theo đúng quy định, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về kết quả chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trong các cuộc họp theo định kỳ hoặc đột xuất của Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

3. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính

Từng năm Ủy ban nhân dân huyện ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác cải cách hành chính, Kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch kiểm tra...., xác định đầy đủ các lĩnh vực, nhiệm vụ cần triển khai về công tác cải cách hành chính. Việc niêm yết các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện đã rà soát, bổ sung đầy đủ; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã chỉ đạo cập nhật, niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời đúng quy định các TTHC theo danh mục của tỉnh tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, trên Trang thông tin điện tử của huyện theo đúng quy định Thông tư 02/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm VNPT Igate được tăng cường thực hiện. Việc trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số được tăng cường sử dụng, tổng số văn bản trao đổi điện tử của Ủy ban nhân dân huyện là 9841/9841 đạt tỷ lệ là 100% (trừ văn bản mật), tỷ lệ trao đổi văn bản có sử dụng chữ ký số là 3231/3521 đạt tỷ lệ là 91,7%

4. Việc khảo sát và công khai lấy ý kiến đánh giá của người dân và doanh nghiệp theo định kỳ 06 tháng/lần để đo chỉ số hài lòng đối với những tập thể cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã từng năm, tổ chức lấy phiếu khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về thực hiện mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm”, kết quả có 12.800/12.800, đạt 98,8% phiếu đạt kết hài lòng đối với sự phục vụ của chính quyền địa phương, từ đó khắc phục hạn chế cũng như phát huy ưu điểm để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nói riêng và hoạt động của chính quyền trên địa bàn huyện nói chung; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, hiện đại.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở việc triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Qua kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao, không đùn đẩy trách nhiệm khi làm nhiệm vụ.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm:

- Công tác cải cách hành chính được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, việc rà soát, cập nhật thủ tục hành chính được triển khai chủ động, tích cực; đã niềm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính giúp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo huyện về tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện đến nay nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức đã có chuyển biến rõ nét đạt được những kết quả tốt. Tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc.

-Việc ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường sử dụng, phần mềm quản lý văn bản được luân chuyển trong nội bộ cơ quan dưới dạng điện tử, chữ ký số được tăng cường sử dụng.

2. Hạn chế:

- Một số ít lãnh đạo chưa thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ của cơ quan, đơn vị mình, vẫn còn một số ít người dân phản ánh thực hiện chưa nghiêm việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Một số ít công chức thực hiện nhiệm vụ chưa có thói quen xây dựng kế hoạch làm việc nên việc triển khai thực hiện chưa khoa học, lúng túng, nhiều khi không đúng quy trình, quy định. Kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết những công việc cụ thể còn gặp nhiều hạn chế.

3. Nguyên nhân:

Người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị thiếu quyết liệt trong công tác triển khai các nhiệm vụ kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trong phạm vi quản lý của mình.

Công tác tự kiểm tra việc, tự đánh giá kết quả triển khai tuy đã thực hiện nhưng tại một số xã, thị trấn chưa được tiến hành thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh lề lối, tác phong, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền để Nhân dân dễ tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm trong việc giám sát, phản ánh những hạn chế, yếu kém, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Công khai, minh bạch kết quả xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm tra công vụ việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Kiên quyết xử lý, thay thế, điều chuyển công tác những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực.

3. Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, định kỳ 6 tháng 01 lần khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của chính quyền tại cơ sở; kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh tinh thần thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ. Đặc biệt là các vị trí tiếp dân, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hướng đến xây dựng nền hành chính thân thiện, phục vụ, hiện đại và hiệu quả. Đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ số để giải quyết TTHC trên địa bàn; thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết TTHC của công chức, cơ quan nhà nước trên môi trường mạng để Nhân dân giám sát.

5. Thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời đúng quy định các TTHC đã được công bố tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ nhà nước, thực hiện chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử. Tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã thực hiện giải quyết TTHC trên Phần mềm Hệ thống một cửa liên thông hiện đại (VNPT-IGATE) đảm bảo đúng quy trình và có hiệu quả. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trước hạn, đúng hạn ở mức cao đạt tỷ lệ cao.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 23/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực thi công vụ gắn với công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh gắn với Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính (giai đoạn 2017 - 2021) trên địa bàn huyện Trà Cú, báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HU, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tăng Thị Thắm